TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Mỹ Đ, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Văn Đ sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đ, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị T sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn LX, xã LT, huyện Mỹ Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn Đ và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân:

Anh Phạm Văn Đ và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Phạm Văn Đ và chị Lê Thị T đều xác nhận có một con chung. Giao cháu Phạm Thị Thu Hiền sinh ngày 21/7/2013 cho anh Đ trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có thoả thuận khác. Xác nhận anh Đ không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Lê Thị T có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung:

Các đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Khoản 04 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 05; điểm a, đ khoản 06 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn Đ nộp toàn bộ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng dự phí đã nộp, số tiền còn lại anh tự nguyện sung ngân sách nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002110 ngày 05/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đ;
- UBND xã LT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng